TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 103/2024/HS-PT
Ngày: 30/9/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thái Bình

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Thành, ông Nguyễn Lê Phương

- Thư ký phiên tòa: Bà Lương Mai Hân, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Ngọc Bích - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 87/2024/TLPT-HS ngày 26 tháng 8 năm 2024, do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 77/2024/HS-ST ngày 17 tháng 7 năm 2024 của Tòa án nhân dân thị xã LaGi, tỉnh Bình Thuận.

Các bị cáo có kháng cáo:

1/ Bị cáo Hoàng Minh D (Tên gọi khác: Cu); Sinh năm 1978 tại: Đồng Nai; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: B T, Phường X, Thành phố L, tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên Chúa giáo; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ học vấn: 10/12; Cha: Hoàng Ngọc H, sinh năm 1951; Mẹ: Trần Thị H1, sinh năm 1953; Vợ: Mai Thị Hồng T, sinh năm 1976; Con: có 02 con, lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2013; Tiền án: Ngày 17/4/2003, bị Toà án nhân dân tỉnh Đồng Nai xử phúc thẩm, phạt 07 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" tại Bản án số 64/HSPT, đã chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 06/3/2004 nhưng chưa chấp hành xong phần án phí hình sự sơ thẩm, phúc thẩm và các quyết định khác của bản án nên chưa được xoá án tích; Tiền sự: Không; Nhân thân: + Ngày 08/12/2022, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố L, tỉnh Đồng Nai khởi tố về tội "Tổ chức đánh bạc" theo Quyết định khởi tố bị can số 361/QĐ-ĐTTH; Ngày 16/01/2024, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Long Khánh ban hành Cáo trạng số 15/CT-VKSLK, truy tố bị cáo về tội "Tổ chức đánh bạc" theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự

năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/8/2023 đến ngày 04/11/2023; Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

2/ Bị cáo Trần T1 (Tên gọi khác: Tí); Sinh năm 1991 tại: Bình Thuận; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Thôn A, xã Đ, huyện T, tỉnh Bình Thuận; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ học vấn: 6/12; Cha: Trần T2, sinh năm 1962; Mẹ: Nguyễn Thị X, sinh năm 1963; Vợ: Nguyễn Thị Thu H2, sinh năm 1993; Con: có 01 con sinh năm 2022; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: + Ngày 20/4/2011, bị Toà án nhân dân huyện Tánh Linh xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" tại Bản án số 15/HSST, đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 04/10/2011 và các quyết định khác của bản án nên đã được xoá án tích; + Ngày 23/7/2013, bị Toà án nhân dân tỉnh Bình Thuận xử phúc thẩm, phạt 24 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" tại Bản án số 101/2013/HSPT, đã chấp hành xong hình phạt tù và các quyết định khác của bản án sơ thẩm, phúc thẩm nên đã được xoá án tích; + Ngày 27/8/2015, bị Toà án nhân dân huyện Tánh Linh xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích" tại Bản án số 34/2015/HSST, đã chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 16/4/2017 và các quyết định khác của bản án nên đã được xoá án tích. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/8/2023 đến ngày 05/10/2023; Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

3 / Bị cáo Hoàng Thúy H3, sinh năm 1974 tại: Hà Tĩnh; Giới tính: Nữ; Nơi ĐKNKTT: Thôn T, xã X, huyện N, tỉnh Hà Tĩnh; Chỗ ở hiện nay: Khu phố E, Phường T, TP ., tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 10/12; Cha: Hoàng Văn T3 (đã chết); Mẹ: Ngụy Thị H4, sinh năm 1952; Chồng: Bùi Thọ L (đã ly hôn); Con: 01 con sinh năm 2002; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: + Ngày 04/01/2013, bị Toà án nhân dân huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai xử phạt 06 tháng tù về tội "Đánh bạc" tại Bản án số 01/2013/HSST. + Ngày 17/7/2013, bị Toà án nhân dân Thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai xử phạt 14 tháng tù về tội "Đánh bạc" tại Bản án số 417/2013/HSST. Tổng hợp hình phạt chung là 20 tháng tù; đã chấp hành xong hình phạt tù và các quyết định khác của bản án nên đã được xoá án tích; + Ngày 30/11/2018, bị Toà án nhân dân Thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai xử phạt 10 tháng tù về tội "Tàng trữ hàng cấm" tại Bản án số 494/2018/HSST, đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 10/6/2019 và các quyết định khác của bản án nên đã được xoá án tích; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/8/2023 đến ngày 25/9/2023; hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung

vụ án được tóm tắt như sau:

Vào đầu tháng 08 năm 2023, do cần tiền tiêu xài nên Đặng Thanh N rủ em vợ là Phạm Mạnh Tấn T4 mở sòng bạc xóc dĩa cho các con bạc đánh bạc ăn thua bằng tiền với nhau để thu tiền xâu thì T4 đồng ý.

Để tổ chức sòng bạc, N nói T4 thuê một số người thực hiện công việc như: chạy xe chở con bạc vào sòng, thu xâu, chung chi tiền cho sòng bạc, còn N chuẩn bị địa điểm, các dụng cụ phục vụ cho việc đánh bạc như: con vị, chén dĩa, bạt, ghế và gọi điện rủ một số con bạc đến chơi đánh bạc.

Sau đó, T4 thuê Bùi Ngọc T5, Nguyễn Quang V, Phạm Trường C, Đặng Văn N1 làm nhiệm vụ chung tiền, thu xâu trong sòng bạc; Lê Hữu H5 làm nhiệm vụ chở các con bạc vào sòng bạc; Huỳnh Nhất T6 làm nhiệm vụ xóc cái tại sòng bạc; T4 trả công cho những người trên với số tiền 300.000 đồng/ngày.

Ngày 05/08/2023, N cùng với T4, C, T5, V, N1, H5, T6 đã tổ chức sòng bạc xóc đĩa cho các con bạc đánh bạc ăn thua bằng tiền tại khu vực resort bỏ hoang gần bãi biển Đ thuộc thôn T, xã T, thị xã L.

Đến ngày 06/8/2023, N tiếp tục chỉ đạo T4, T5, V, C, N1, H5 chở các dụng cụ đánh bạc: bạt, ghế nhựa, bộ dụng cụ đánh bạc (chén, dĩa, 04 con vị) đến địa điểm khu vực Rừng D thuộc thôn T, xã T, thị xã L để tổ chức đánh bạc. Khoảng 15 giờ cùng ngày, khi có nhiều con bạc đến chơi thì sòng bạc bắt đầu, T6 là người xóc cái để các con bạc đánh bạc với nhau.

Hình thức đánh bạc như sau: Sòng bạc chơi với hình thức xóc đĩa ăn thua bằng tiền. Dụng cụ xóc dĩa gồm 1 đĩa, 1 chén và 04 con vị được cắt hình tròn (01 vị có 02 mặt gồm 01 mặt trắng và 01 mặt xanh). Người xóc cái tiến hành xóc đĩa và đặt xuống bàn để các con bạc đặt cược vào 02 ô chẵn, lẻ trên sòng bạc. Tỉ lệ thắng thua giữa các con bạc là 1:1 (tức đặt 1 ăn 1). Quy ước chẵn, lẻ như sau: khi mở bát nếu 04 con vị đều mặt trắng hoặc 04 con vị đều mặt xanh hoặc 02 con trắng, 02 con màu là chẵn; còn lại là lẻ. Tuy nhiên, trong trường hợp này người tổ chức đánh bạc không ăn thua với các con bạc mà các con bạc tự ăn thua với nhau, ai cũng có quyền mở chén và chịu trách nhiệm ăn thua với các con bạc còn lại. Các con bạc phải trả tiền xâu cho người tổ chức sòng bạc như sau: khi nào xóc ra 03 con xanh thì thu xâu, cứ 500.000 đồng thu tiền xâu 20.000 đồng; 1.000.000 đồng thu tiền xâu 50.000 đồng…Trong quá trình đánh bạc V khai nhận thu xâu được khoảng 1.000.000 đồng, số tiền này V đã đưa cho N.

Vào lúc 16 giờ 00 phút, ngày 06/8/2023, trong khi sòng bạc đang diễn ra thì lực lượng Công an thuộc Phòng C1 - Công an tỉnh B phối hợp với Đ3 - Công an thị xã L và Công an xã T ập vào bắt quả tang các đối tượng tổ chức đánh bạc

gồm: Bùi Ngọc T5, Nguyễn Quang V, Phạm Trường C, Đặng Văn N1, Lê Hữu H5, riêng Đặng Thanh N, Phạm Mạnh Tấn T4 và Huỳnh Nhất T6 bỏ chạy được.

Những con bạc bị bắt và những người liên quan bị bắt giữ gồm: Hoàng Minh D, Đinh Thị Huyền A, Trần T1, Trần Thanh V1, Nguyễn Văn S, Ngô Văn T7, Nguyễn Hữu Thiên H6, Dương Văn Đ, Trần Thị Kim L1, Hoàng Thúy H3; những người liên quan gồm Võ Thị N2, sinh năm 1988, trú tại xã Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng (tạm trú thôn D, xã S, huyện H, tỉnh Bình Thuận); Thái Văn H7, sinh năm 1967, trú tại khu phố A, phường P, thị xã L, tỉnh Bình Thuận; Nguyễn Thành Đ1, sinh năm 2001, trú tại khu phố D, phường B, thị xã L, tỉnh Bình Thuận; Lê Thị Cẩm L2, sinh năm: 2001, trú tại Ấp B, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai; Trần Thị T8, sinh năm 1989, trú tại thôn X, xã V, huyện V, Khánh Hòa (tạm trú thôn B, xã T, thị xã L); Hồ Văn Đ2, sinh năm 1987, trú tại khu phố C, phường B, thị xã L, tỉnh Bình Thuận; Đỗ Đức T9, sinh năm 1986, trú tại ấp G, xã P, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Nguyễn Trường L3, sinh năm 1983, trú tại xã P, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Hồ Thị T10, sinh năm 1976, trú thôn A, xã Đ, huyện T, tỉnh Bình Thuận.

Vật chứng thu giữ gồm: Thu giữ trên chiếu bạc: 02 tấm bạt, 20 ghế nhựa, 01 bộ dụng cụ xóc đĩa (gồm 1 chén nhựa, 01 đĩa nhựa và 04 con vị hình tròn) cùng số tiền 15.200.000 đồng. Thu giữ gần khu vực sòng bạc 06 xe mô tô các loại gồm: xe Yamaha Sirius 86B6-238.44 của Lê Hữu H5; xe Honda Wave 86N1-6580 của Thái Văn H7; xe Honda Wave 86B6-522.85 của Đặng Văn N1; xe Honda Wave 86B6-55556 của Nguyễn Thành Đ1; xe Yamaha Mio 72E1-17028; xe kiểu dáng Dream 51Z7-4811. Thu giữ: Bùi Ngọc T5 01 điện thoại hiệu OPPO và 300.000 đồng; Phạm Trường C 01 điện thoại hiệu OPPO và 2.500.000 đồng; Đặng Văn N1 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO; Lê Hữu H5 01 điện thoại hiệu IPhone và 6.000.000 đồng; Hoàng Minh D 01 điện thoại hiệu IPhone và 640.000 đồng; Nguyễn Văn S 01 điện thoại hiệu IPhone và 150.000 đồng; Nguyễn Hữu Thiên H6 12.500.000 đồng; Trần Thanh V1 01 điện thoại hiệu IPhone; Ngô Văn T7 01 điện thoại hiệu IPhone và 5.800.000 đồng; Đinh Thị Huyền A 01 điện thoại OPPO và 12.900.000 đồng; Dương Văn Đ 01 điện thoại hiệu IPhone và 6.500.000 đồng; Trần Trọng 02 điện thoại hiệu IPhone và 800.000 đồng; Hoàng Thúy H3 01 điện thoại và 60.000.000 đồng; Trần Thị Kim L1 01 điện thoại di động hiệu Nokia.

Đến ngày 26/8/2023, Phạm Mạnh Tấn T4 ra đầu thú; ngày 22/01/2024, Huỳnh Nhất T6 ra đầu thú sau khi bị Cơ quan CSĐT Công an thị xã L truy nã; ngày 13/3/2024, Đặng Thanh N ra đầu thú. Quá trình điều tra, T4 đã nộp lại số tiền thu xâu 1.000.000 đồng cho Cơ quan điều tra (số tiền xâu mà trước đây V khai đã đưa cho N).

Quá trình điều tra xác định được có 10 đối tượng tham gia đánh bạc như sau:

Đinh Thị Huyền A mang theo số tiền 10.800.000 đồng, sử dụng 4.000.000 đồng để đánh bạc, đặt nhiều ván từ 200.000 đồng đến 500.000 đồng, thắng được 2.100.000 đồng, khi bị bắt công an thu giữ 12.900.000 đồng trong đó 6.100.000 đồng là tiền sử dụng đánh bạc, còn 6.800.000 đồng không sử dụng đánh bạc.

Nguyễn Văn S mang theo 4.000.000 đồng để đánh bạc, đặt nhiều ván mỗi ván từ 500.000 đồng đến 600.000 đồng, thua, còn lại 150.000 đồng bị thu giữ là tiền sử dụng đánh bạc.

Nguyễn Hữu Thiên H6 mang theo 13.000.000 đồng, sử dụng 1.500.000 đồng để đánh bạc, đặt khoảng 05 ván, mỗi ván 500.000 đồng, khi bị bắt thu giữ số tiền 12.500.000 đồng trong đó có 1.000.000 đồng là tiền sử dụng đánh bạc, còn lại 11.500.000 đồng không sử dụng đánh bạc.

Ngô Văn T7 mang theo 5.000.000 đồng, sử dụng 2.000.000 đồng để đánh bạc, đặt nhiều ván, thắng, khi bị bắt Công an thu giữ số tiền 5.800.000 đồng trong đó 2.800.000 đồng là tiền sử dụng đánh bạc, còn 3.000.000 không sử dụng đánh bạc.

Hoàng Thúy H3 mang theo 63.000.000 đồng, sử dụng 3.000.000 đồng để đánh bạc, đặt 03 ván, mỗi ván 1.000.000 đồng, đều thua, khi bị bắt công an thu giữ 60.000.000 đồng là tiền không sử dụng đánh bạc.

Dương Văn Đ mang theo 7.700.000 đồng, sử dụng 1.200.000 đồng để đánh bạc, đặt 02 ván 800.000 đồng và 400.000 đồng đều thua, khi bị bắt công an thu giữ 6.500.000 đồng là tiền không sử dụng đánh bạc.

Hoàng Minh D mang theo sử dụng số tiền 1.640.000 đồng để đánh bạc, đặt 01 ván 1.000.000 đồng, vừa đặt xong chưa có kết quả thì bị bắt quả tang, thu giữ 640.000 đồng là tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc.

Trần Trọng mang theo 1.000.000 đồng để đánh bạc, đặt cược 03 ván từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng, thua 200.000 đồng, khi bị bắt công an thu giữ 800.000 đồng là tiền sử dụng đánh bạc.

Trần Thanh V1 mang theo 800.000 đồng để đánh bạc, đặt 02 ván, ván đầu 200.000 đồng và thua, ván thứ 2 đặt 300.000 đồng và thắng, khi Công an ập vào bắt quả tang thì V1 ném hết tiền vào sòng bạc.

Trần Thị Kim L1 mang theo 500.000 đồng, đặt cược 01 ván với số tiền 500.000 đồng, thua hết số tiền trên.

Còn lại 09 đối tượng không tham gia chơi đánh bạc, trong đó gồm: Võ Thị N2 đi cùng với người tên Ú đến sòng bạc để xem đánh bạc; Thái Văn H7 đến bán nước cho các con bạc nhưng không liên quan đến nhóm đối tượng tổ chức đánh bạc; Nguyễn Thành Đ1 và Hồ Thị T10 đến sòng bạc tìm người để lấy

tiền nợ; Lê Thị Cẩm L2 đi cùng với Hoàng Thúy H3 nhưng không tham gia đánh bạc, ngồi ở phía ngoài bấm điện thoại; Trần Thị T8 đến sòng bạc tìm chồng; Hồ Văn Đ2 đến sòng bạc để xem đánh bạc; Đỗ Đức T9 và Nguyễn Trường L3 đến đến sòng bạc nhưng chưa tham gia đánh bạc.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 77/2024/HS-STngày 17/7/2024, Tòa án nhân dân huyện thị xã LaGi đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Hoàng Minh D, Hoàng Thúy H3, Trần Trọng phạm t "Đánh bạc".

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; 38 Bộ luật hình sự.

Xử Phạt bị cáo Hoàng Minh D 07 (bảy) tháng tù; Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày chấp hành án; Trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/8/2023 đến ngày 04/11/2023.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần T1 07 (bảy) tháng tù; Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày chấp hành án; Trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 06/8/2023 đến ngày 05/10/2023.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Hoàng Thúy H3 07 (bảy) tháng tù; Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày chấp hành án; Trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/8/2023 đến ngày 25/9/2023.

Bản án sơ thẩm còn xử phạt đối với 16 bị cáo khác trong vụ án, xử lý vật chứng, quyết định về án phí, quyền kháng cáo bản án theo luật định.

Sau khi tòa án cấp sơ thẩm xử, trong thời hạn luật định, bị cáo Hoàng Thúy H3 kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt; Bị cáo Trần T1 kháng cáo xin hưởng án treo hoặc phạt tiền; Bị cáo Hoàng Minh D kháng cáo xin được áp dụng hình phạt là phạt tiền.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo vẫn giữ nguyên kháng cáo

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận phát biểu quan điểm về vệc giải quyết vụ án: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật, mức án cũng đã thỏa đáng. Các bị cáo có nhân thân xấu, kháng cáo nhưng không nêu được tình tiết mới, do đó không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của các bị cáo. Đề nghị giữ y án sơ thẩm.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét theo kháng cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của các bị cáo làm trong hạn luật định, được Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét giải quyết theo thủ tục xét xử phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo thừa nhận Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo là đúng người, đúng tội, không oan sai. Các bị cáo chỉ kháng cáo xin giảm nhẹ, xin hưởng án treo hoặc phạt tiền. Qua thẩm tra lại hồ sơ và lời khai các bị cáo tại phiên tòa, có cơ sở để xác định:

Các bị cáo Hoàng Thúy H3, Trần T1, Hoàng Minh D đã tham gia đánh bạc với hình thức xóc dĩa tại sòng bạc do Đặng Thanh N tổ chức. Tổng số tiền đã sử dụng và sẽ sử dụng để đánh bạc của các con bạc trong ngày 6/8/2023 là 27.690.000 đồng. Trong đó:

Hoàng Thúy H3 sử dụng 3.000.000 đồng để đánh bạc, đặt 03 ván, mỗi ván 1.000.000 đồng, đều thua.

Hoàng Minh D sử dụng số tiền 1.640.000 đồng để đánh bạc, đặt 01 ván 1.000.000 đồng, vừa đặt xong chưa có kết quả thì bị bắt quả tang, thu giữ 640.000 đồng là tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc.

Trần Trọng mang theo 1.000.000 đồng để đánh bạc, đặt cược 03 ván từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng, thua 200.000 đồng, khi bị bắt công an thu giữ 800.000 đồng là tiền sử dụng đánh bạc.

Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt các bị cáo Hoàng Thúy H3, Trần T1, Hoàng Minh D mỗi bị cáo 7 tháng tù về tội "Đánh bạc" là có căn cứ.

[3] Xét kháng cáo của các bị cáo, HĐXX thấy rằng: Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân các các bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự để xử phạt bị cáo như đã nêu trên là thỏa đáng, không nặng. Mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện. Đồng thời, tất cả các tình tiết giảm nhẹ đã được cấp sơ thẩm áp dụng cho các bị cáo đúng quy định.

[4] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt hoặc áp dụng hình phạt khác nhẹ hơn nhưng chỉ trình bày hoàn cảnh gia đình khó khăn, không có tình tiết giảm nhẹ mới theo quy định của pháp luật. Xét thấy các bị cáo đều có nhân thân xấu, nhưng vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, để đảm bảo tính răn đe và phòng chống tội phạm, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên mức án Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên đối với các bị cáo.

[5] Tại phiên tòa ý kiến của Kiểm sát viên phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[7] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận, các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ : Điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 77/2024/HS-ST ngày 17/7/2024 của Tòa án nhân dân thị xã LaGi, tỉnh Bình Thuận.

Tuyên bố các bị cáo Hoàng Minh D, Hoàng Thúy H3, Trần T1 phạm tội "Đánh bạc".

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; 38 Bộ luật hình sự.

Xử Phạt bị cáo Hoàng Minh D 07 (bảy) tháng tù; Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày chấp hành án; Trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/8/2023 đến ngày 04/11/2023.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần T1 07 (bảy) tháng tù; Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày chấp hành án; Trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 06/8/2023 đến ngày 05/10/2023.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Hoàng Thúy H3 07 (bảy) tháng tù; Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày chấp hành án; Trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/8/2023 đến ngày 25/9/2023.

2. Án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Các bị cáo Hoàng Minh D, Hoàng Thúy H3, Trần T1 mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo,

kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (Ngày 30/9/2024).

Nơi nhận:
- *VKSND tỉnh Bình Thuận;*
- *Sở Tư pháp tỉnh Bình Thuận;*
- *TAND, VKSND, CA,THADS tx LaGi;*
- *Phòng PV06 - Công an tỉnh Bình Thuận;*
- *Bị cáo; Những người tham gia tố tụng;*
- *UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;*
- *Cổng TTĐT-TANDTC;*
- *Lưu: Hồ sơ, Tòa hình sự, KTNV.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

PHẠM THÁI BÌNH